

### A. DUYÊN KHỎI

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, Bạt-nan-đà Thích tử có hai ông Sa-di, một ông tên là Yết-na<sup>>91</sup>, ông thứ hai tên là Ma-hầu-ca. Hai người này không biết hổ thẹn, cùng nhau làm việc bất tịnh. Chúng tự nói với nhau: Chúng tôi nghe pháp từ Phật nói, rằng hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiểu dục tri túc sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách hai Sa-di:

- Sao hai người lại nói với nhau rằng, “Pháp tôi nghe từ Đức Phật, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo”?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lẽ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách hai Sa-di:

- Việc các ngươi làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Sao các ngươi nói với nhau rằng, pháp mà các ngươi nghe từ Đức Thế Tôn, trong đó hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách hai Sa-di rồi, bảo các Tỳ-kheo:

Từ nay về sau, cho hai Sa-di này pháp ha gián<sup>>92</sup> cho bỏ việc này, bằng bạch tứ yết-ma, tác pháp ha gián như sau: Bảo hai Sa-di đứng trước chúng Tăng, nơi mắt thấy mà tai không nghe. Trong chúng sai một vị có khả năng tác pháp yết-ma, dựa theo sự việc trên tác bạch:

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe. Hai Sa-di kia cùng nhau nói: “Tôi nghe pháp từ Đức Phật nói, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo” Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, quở trách hai Sa-di kia cho bỏ việc này. Rằng, “Này, Sa-di! Chớ nói như vậy. Chớ xuyên tạc Thế Tôn. Xuyên tạc Thế Tôn là không tốt. Đức Thế Tôn không nói như vậy. Này Sa-di, Đức Thế Tôn đã dùng vô số phương tiện nói, hành dâm dục là pháp chướng đạo.” Đây là lời tác bạch.

---

>90. Ngũ phần: Ba-dật-đê 50; Tăng kỳ: 57; Thập tụng, Căn bản: 57. Pali, Pāc. 70.

>91. Yết-na 羯那; và Ma-hầu-ca 摩迦. Căn bản: Hai Sa-di tên Lợi Thích 利刺 và Trưởng Đại 長大. Tăng kỳ: Đệ tử của A-lê-trà là Sa-di Pháp Dữ 法與. Thập tụng, có (một) Sa-di tên Ma-ca 摩伽. Pali: Sa-di Kallaka.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe! Hai Sa-di kia cùng nói với nhau rằng, “Pháp tôi nghe từ Đức Thế Tôn, hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo.” Nay, Tăng tác pháp can gián quở trách hai Sa-di kia cho họ bỏ việc này, rằng, “Này, Sa-di! Chớ nói như vậy. Chớ xuyên tạc Thế Tôn. Xuyên tạc Thế Tôn là không tốt. Đức Thế Tôn không nói như vậy. Ngày Sa-di, Đức Thế Tôn đã dùng vô số phương tiện nói, hành dâm dục là pháp chướng đạo.” Các trưởng lão nào chấp thuận, nay Tăng quở trách hai Sa-di kia khiến cho họ bỏ việc này thì im lặng. Ai không đồng ý xin nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất. (Lần thứ hai và thứ ba cũng nói như vậy).

- Tăng đã chấp thuận quở trách hai Sa-di này rồi. Tăng chấp thuận nên im lặng. Được ghi nhận như vậy.

Hai Sa-di kia, đã bị chúng Tăng quở trách, nhưng cố tâm không bỏ việc này.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiểu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, quở trách hai Sa-di: Tại sao các ngươi đã được Tăng quở trách mà vẫn cố tâm không bỏ ác kiếp?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lê dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách hai Sa-di:

- Việc các ngươi làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Ngày hai Sa-di! Tại sao đã bị chúng Tăng quở trách mà các ngươi không chịu bỏ ác kiếp?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách hai Sa-di rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Chúng Tăng nên cho hai Sa-di pháp diệt tẫn<sup>>92</sup> vì không bỏ ác kiếp, bằng bạch tứ yết-ma, diễn tiến như sau:

- Đem hai Sa-di đến trước chúng, bảo họ đứng chỗ thấy mà không nghe. Trong chúng sai một vị có khả năng tác pháp yết-ma, theo sự việc trên tác bạch như vậy:

---

>92. Ngũ phần, và các bộ: Tăng khuyên dạy ba lần cho bỏ; không có văn yết-ma ha gián.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe. Hai Sa-di này, đã bị chúng Tăng quở trách mà vẫn cố tâm không bỏ ác kiến. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, nay Tăng tác pháp diệt taint hai Sa-di này vì không bỏ ác kiến. Từ nay về sau hai Sa-di này không nên nói: “Đức Phật là Thế Tôn của tôi.” Không được đi theo các Tỳ-kheo. Như các Sa-di khác, được phép cùng các Tỳ-kheo ngũ hai, ba đêm, các ông không được điều đó. Các ông phải đi cho khuất, không nên ở nơi đây. Đây là lời tác bạch.

- Đại đức Tăng, xin lắng nghe. Hai Sa-di này đã bị chúng Tăng quở trách, mà vẫn cố tâm không bỏ ác kiến, nay chúng Tăng trao pháp yết-ma diệt taint hai Sa-di này, vì không bỏ ác kiến. Từ nay về sau, hai Sa-di này không được nói: “Đức Phật là Thế Tôn của tôi.” Không được đi theo các Tỳ-kheo. Như các Sa-di khác được phép cùng các Tỳ-kheo ngũ hai, ba đêm, nay hai ông không được điều đó. Các ông phải đi khỏi chỗ này, không được ở nơi đây. Các trưởng lão nào đồng ý, Tăng tác

pháp diệt taint đối với hai Sa-di này vì không bỏ ác kiến, thì im lặng, vị nào không đồng ý xin nói: Đây là yết-ma lần thứ nhất (Lần thứ hai, lần thứ ba cũng nói như vậy).

- Tăng đã đồng ý tác pháp diệt taint đối với hai Sa-di vì không chịu bỏ ác kiến rồi. Tăng đồng ý nên im lặng. Được ghi nhận như vậy.

Khi ấy, nhóm sáu Tỳ-kheo biết Tăng đã tác pháp yết-ma diệt taint cho hai Sa-di này vì không chịu bỏ ác kiến, nhưng họ vẫn dụ dỗ đem về nuôi dưỡng, cùng ngũ đêm.

Các Tỳ-kheo nghe, trong số đó có vị thiểu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giỏi, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Tại sao các thầy biết Tăng đã tác pháp yết-ma diệt taint hai Sa-di này vì không xả bỏ ác kiến, mà vẫn dụ dỗ đem về nuôi dưỡng, cùng ngũ với chúng?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lê dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông biết Tăng đã tác pháp yết-ma diệt taint hai Sa-di này vì không bỏ ác kiến, mà lại dụ dỗ đem về nuôi dưỡng, cùng ngũ chung?

>9>. Ác kiến bất xả diệt taint yết ma 惡見不捨滅擯羯磨. Pali, Vin.iv. l>8: Tăng đuổi Sa-di Kallaka, sangho kallaka samauddesa nāsetu, không có văn yết ma.

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hưu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mươi cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

*Sa-di nào, nói như vậy: “Tôi nghe pháp từ Đức Thế Tôn, nói rằng hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo”. Các Tỳ-kheo nên can gián Sa-di này như vậy: Ông chớ nói như vậy, chớ xuyên tạc Đức Thế Tôn, xuyên tạc Đức Thế Tôn là không tốt! Đức Thế Tôn không nói như vậy, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện nói rằng hành dâm dục là pháp chướng đạo.” Khi Tỳ-kheo kia can gián như vậy, Sa-di này vẫn kiên trì không bỏ. Tỳ-kheo kia nên can gián đến ba lần, khiến cho bỏ việc ấy. Can gián ba lần, bỏ thì tốt; không bỏ, Tỳ-kheo kia nên nói với Sa-di ấy: “Từ nay về sau, ông không được nói: “Đức Phật là Thế Tôn của tôi.” không được đi theo các Tỳ-kheo khác. Các Sa-di khác được cùng Tỳ-kheo ngủ hai ba đêm; nhưng ông không được việc ấy nữa. Ông phải ra khỏi nơi này, không nên ở đây nữa.” Nếu Tỳ-kheo biết Sa-di đã bị tǎn ở trong chúng như vậy, mà vẫn đem về nuôi dưỡng, cùng ngủ chung, Ba-dật-đề.*

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Hai Sa-di kia bị tǎn xuất khỏi thành, liền ra ngoài thôn xóm để xin ở, nhưng ngoài thành cũng bị tǎn xuất nên lại vào trong thành xin ở. Các Tỳ-kheo không biết người ấy bị tǎn xuất hay không bị tǎn xuất, sau đó mới biết là họ bị tǎn xuất, hoặc tác pháp sám Ba-dật-đề, hoặc có sự nghi. Đức Phật dạy:

- Không biết thì không  
phạm. Từ nay nên nói giới  
như vậy:

*Tỳ-kheo nào, biết Sa-di nói như vậy: “Tôi nghe pháp từ Đức Phật, nói: “hành dâm dục chẳng phải là pháp chướng đạo”. Các Tỳ-kheo nên can gián Sa-di này như vậy: “Ông đừng xuyên tạc Đức Thế Tôn, xuyên tạc Đức Thế Tôn là không tốt. Đức Thế Tôn không nói như vậy. Nay Sa-di, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện nói rằng hành dâm dục là pháp chướng đạo.” Khi các Tỳ-kheo kia can gián Sa-di này mà vẫn kiên trì không bỏ. Các Tỳ-kheo nên can gián cho đến ba lần, khiến cho Sa-di bỏ việc này. Cho đến ba lần can gián, bỏ thì tốt; nếu không bỏ, các Tỳ-kheo nên nói với Sa-di ấy: “Từ nay về sau, ông không được nói: “Đức Phật là Thế Tôn của tôi.” Không được đi theo các Tỳ-kheo khác.*

*Các Sa-di khác được phép cùng ngủ hai, ba đêm với Tỳ-kheo, nhưng nay ông không được phép đó. Ông phải ra khỏi nơi này, không nên ở đây nữa". Nếu Tỳ-kheo biết Sa-di đã bị tẫn ở trong chúng như vậy, mà vẫn dụ đem về nuôi dưỡng, cùng ngủ chung, Ba-dật-đề.*

#### A. GIỚI TUỐNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Diệt tẫn: Tăng tác pháp bạch tứ yết-ma để đuổi. Nuôi dưỡng: Hoặc tự mình nuôi, hoặc cho người nuôi. Dụ: Hoặc tự mình dụ hoặc sai người dụ.

Cùng ngủ chung: Như đã nói ở trước.

Nếu Tỳ-kheo vào ngủ trước, người bị diệt tẫn đến sau; hoặc người bị diệt tẫn vào trước, Tỳ-kheo đến sau; hoặc cả hai người cùng đến, tùy theo hông dính xuống chiếu, chuyển mình, Ba-dật-đề.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Trước không biết; hoặc Tỳ-kheo đến trước, người bị diệt tẫn đến sau, Tỳ-kheo không biết. Hoặc phòng ở bốn bên, không ngăn, trên có lợp... (nt) nơi đất trống thì không phạm. Hoặc cơn đảo lộn

phát sanh té xuống đất, hoặc bệnh động chuyển, hoặc bị thế lực bắt, trói, mạng nạn, phạm hạnh nạn thì không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách<sup>94</sup>.